

Cải cách hướng tới việc được đưa vào giỏ chỉ số thị trường mới nổi FTSE

Võ Thị Nhật Minh

Trưởng phòng, Nghiên Cứu ETF

minh.vtn@hsc.com.vn

+84 28 3823 3299 Ext. 365

- Kết quả review giữa kỳ về xếp hạng thị trường cổ phiếu tháng 3/2026 sẽ được FTSE công bố sau khi thị trường Mỹ đóng cửa vào ngày 7/4/2026. Thông báo quan trọng này sẽ quyết định liệu Việt Nam có được đưa vào các giỏ chỉ số thị trường mới nổi FTSE vào tháng 9/2026 theo kế hoạch hay không.
- Việt Nam đang đẩy nhanh tiến trình cải cách nhằm đảm bảo lộ trình nâng hạng, đánh dấu một bước ngoặt quan trọng có thể thu hút dòng vốn nước ngoài thụ động và chủ động mạnh mẽ hơn, đồng thời nâng cao sức hấp dẫn đầu tư của thị trường.
- Với tỷ trọng ước tính ban đầu ở mức 0,22-0,34% theo FTSE, Việt Nam có thể thu hút 313-485 triệu USD dòng vốn thụ động, bên cạnh dòng vốn chủ động bổ sung, trong đó nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn, thanh khoản cao nhiều khả năng sẽ hưởng lợi từ việc được đưa vào giỏ chỉ số thị trường mới nổi.

Các cải cách cần thiết trong đợt review tháng 9/2025 của FTSE

Hội đồng Quản trị Chỉ số FTSE Russell (IGB) đã xác nhận việc tái xếp hạng Việt Nam từ Thị trường Cận biên lên Thị trường Mới nổi Thứ cấp, có hiệu lực từ ngày 21/9/2026, tùy thuộc vào kết quả review giữa kỳ vào tháng 3/2026.

IGB đã xem xét các ý kiến phản hồi liên quan đến việc các nhà đầu tư bị hạn chế tiếp cận các công ty chứng khoán toàn cầu tại Việt Nam và cho biết, mặc dù đây không phải là yêu cầu chính thức để được nâng hạng lên Thị trường Mới nổi Thứ cấp, nhưng theo Tuyên bố Nguyên tắc, khả năng mô phỏng chỉ số là một yêu cầu thiết yếu. Theo đó, việc tháo gỡ vướng mắc về tiếp cận các công ty chứng khoán quốc tế là điều kiện cần thiết để quá trình tái phân loại được triển khai đúng kế hoạch, trong bối cảnh các cơ quan chức năng Việt Nam đang nỗ lực cho phép các nhà đầu tư là tổ chức nước ngoài (FII) giao dịch thông qua các công ty chứng khoán quốc tế, qua đó giảm rủi ro đối tác và củng cố niềm tin của nhà đầu tư.

Ước tính dòng vốn vào & cập nhật danh sách cổ phiếu tiềm năng

Gần đây, Việt Nam đã triển khai ba cải cách pháp lý quan trọng trong lộ trình nâng hạng thị trường. Các cải cách này bao gồm việc triển khai cơ chế không yêu cầu nộp tiền trước (NPF, có hiệu lực từ tháng 11/2024), bãi bỏ yêu cầu công bố thông tin công khai đối với các giao dịch thất bại, và áp dụng mô hình cho phép thực hiện giao dịch chứng khoán thông qua công ty chứng khoán quốc tế theo Thông tư 08/2026/TT-BTC. Các thay đổi này đã chính thức có hiệu lực và đánh dấu bước tiến đáng kể trong việc cải thiện khả năng tiếp cận thị trường và cải thiện hạ tầng thị trường.

Ước tính dòng vốn vào & cập nhật danh sách cổ phiếu tiềm năng

Dựa trên vốn hóa có thể đầu tư (net market cap), FTSE Russell ước tính tỷ trọng của Việt Nam trong các giỏ chỉ số Thị trường Mới nổi vào khoảng 0,22-0,34% (tính đến tháng 10/2025). Nếu được nâng hạng, HSC ước tính Việt Nam có thể thu hút khoảng 313-483 triệu USD dòng vốn thụ động và 3-5 tỷ USD dòng vốn chủ động, với các cổ phiếu nhiều khả năng được thêm vào là các cổ phiếu vốn hóa lớn trên HSX đã đáp ứng tiêu chí của giỏ chỉ số thị trường mới nổi FTSE, bao gồm: VIC, VHM, VCB, HPG, MSN, SSI, VJC, FPT, VCK, VNM, VIX, VRE, VCI, STB, SHB, TCX, VND, KBC, GEX, NVL, EIB, KDH, DGC, FRT, NAB, DXG, HCM.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 27/2.

Bảng 1: Dòng vốn và tỷ trọng ước tính của cổ phiếu khi Việt Nam được nâng hạng lên thị trường mới nổi

Tỷ trọng ước tính của Việt Nam dựa trên vốn hóa thị trường có thể đầu tư

Tỷ trọng của các giỏ chỉ số và dòng vốn vào ước tính của Việt Nam			
Tỷ trọng ước tính*		0.22%	0.34%
Quỹ bị động (triệu USD)	Hút vốn	313	483
	Rút vốn	Không đáng kể do iShares Frontier & Select EM ETF đã thoái vốn	
Dòng vốn ròng		313	483
Quỹ chủ động (triệu USD)	Hút vốn	Khoảng 3 tỷ USD – 5 tỷ USD	

Nguồn: HSC ước tính; (*) FTSE Russell (tỷ trọng dự kiến lần đầu vào T10/2025)

Cải cách mở ra cơ hội thu hút dòng vốn

FTSE Russell sẽ công bố kết quả review giữa kỳ về xếp hạng thị trường cổ phiếu tháng 3/2026 vào ngày 7/4/2026. Với tiến độ cải cách tích cực, HSC tin rằng đợt review sắp tới của FTSE Russell sẽ mang lại kết quả thuận lợi, cho phép Việt Nam tiếp tục lộ trình nâng hạng chính thức lên thị trường mới nổi thứ cấp (EM) vào tháng 9/2026, qua đó có thể thu hút khoảng 313-483 triệu USD dòng vốn thụ động cùng với dòng vốn chủ động bổ sung. Một số cổ phiếu vốn hóa lớn nhiều khả năng sẽ đủ điều kiện để được đưa vào giỏ chỉ số, mở ra cơ hội triển vọng tích cực cho thị trường.

Review xếp hạng thị trường cổ phiếu tháng 9/2025 & các cải cách gần đây

Phân loại Thị trường FTSE – Thông báo thường niên ngày 7/10/2025

Việt Nam hiện được phân loại là Thị trường Cận biên và đã nằm trong Danh sách Theo dõi (Watch List) từ tháng 9/2018 để xem xét khả năng nâng hạng lên Thị trường Mới nổi Thứ cấp. Việt Nam hiện chưa đáp ứng được tiêu chí “Chu kỳ thanh toán” và “Phương thức - Chi phí xử lý giao dịch thất bại”, trong đó cả hai tiêu chí này vẫn bị xếp loại “Hạn chế”.

Vào tháng 11/2024, các cơ quan quản lý thị trường Việt Nam đã triển khai mô hình không nộp tiền trước (NPF), cho phép các công ty chứng khoán trong nước cung cấp nguồn vốn phù hợp cho các nhà đầu tư là tổ chức nước ngoài (FII) để mua chứng khoán. Điều này về thực chất đã loại bỏ yêu cầu nộp tiền trước trước đối với FII. Bên cạnh đó, một quy trình chính thức để xử lý các giao dịch thất bại cũng đã được thiết lập.

Hội đồng Quản trị Chỉ số của FTSE Russell (IGB) ghi nhận những tiến triển mà các cơ quan quản lý thị trường Việt Nam đã đạt được trong quá trình phát triển thị trường và công nhận rằng Việt Nam đã đáp ứng đầy đủ các tiêu chí của nhóm Thị trường Mới nổi Thứ cấp theo khung phân loại thị trường cổ phiếu.

IGB đã xem xét kỹ lưỡng các ý kiến phản hồi từ các Ủy ban Tư vấn của FTSE Russell liên quan đến những hạn chế trong việc tiếp cận các công ty môi giới quốc tế để giao dịch tại Việt Nam. Mặc dù việc sử dụng các công ty môi giới quốc tế làm đối tác giao dịch không phải là yêu cầu bắt buộc để được nâng lên hạng Thị trường Mới nổi Thứ cấp nhưng IGB thừa nhận rằng các nhà đầu tư chỉ số cần có khả năng “mô phỏng chỉ số”, phản ánh tầm quan trọng của vấn đề này đối với nhà đầu tư chỉ số như đã nêu trong Tuyên bố Nguyên tắc.

Xét đến tầm quan trọng của vấn đề này đối với các nhà đầu tư chỉ số, như được nêu trong Tuyên bố Nguyên tắc, IGB đã xác định rằng việc giải quyết vấn đề tiếp cận các công ty môi giới quốc tế là điều kiện cần thiết để quá trình nâng hạng được triển khai. FTSE Russell ghi nhận các nỗ lực đang được triển khai của cơ quan quản lý thị trường Việt Nam nhằm xây dựng một mô hình cho phép các nhà đầu tư là tổ chức nước ngoài giao dịch với các công ty môi giới quốc tế, qua đó giảm thiểu rủi ro đối tác. Sáng kiến này được kỳ vọng sẽ củng cố niềm tin của nhà đầu tư thông qua việc thiết lập quan hệ với các tổ chức trung gian uy tín.

IGB xác nhận và thông báo việc **nâng hạng Việt Nam từ Thị trường Cận biên lên Thị trường Mới nổi Thứ cấp, với ngày hiệu lực dự kiến là thứ Hai, ngày 21/9/2026, tùy thuộc vào kết quả review giữa kỳ vào tháng 3/2026**. Đợt review giữa kỳ này là cần thiết nhằm xác định liệu Việt Nam đã đạt được tiến triển đủ lớn trong việc tạo điều kiện cho nhà đầu tư tiếp cận các công ty chứng khoán quốc tế, qua đó đáp ứng nhu cầu của cộng đồng nhà đầu tư quốc tế hay chưa.

Việc nâng hạng Việt Nam lên Thị trường Mới nổi Thứ cấp dự kiến sẽ được triển khai theo từng giai đoạn.

FTSE Russell sẽ tiếp tục theo dõi chặt chẽ các diễn biến trước đợt review giữa kỳ tháng 3/2026 và hoan nghênh ý kiến đóng góp từ các bên liên quan nhằm đảm bảo quá trình nâng hạng được triển khai đúng kế hoạch vào tháng 9/2026.

Xác nhận chính thức và kế hoạch triển khai chi tiết cho từng giai đoạn sẽ được công bố trong thông báo tháng 3/2026, sau khi tham vấn Ủy ban Tư vấn của FTSE Russell và các thành viên thị trường.

Như vậy, công bố vào tháng 10/2025 của FTSE Russell đã **chính thức xác nhận** việc nâng hạng thị trường được chờ đợi từ lâu của Việt Nam sau gần một thập kỷ nằm trong Danh sách Theo dõi, với việc thị trường **hiện đã đáp ứng đầy đủ các tiêu chí của nhóm Thị trường Mới nổi Thứ cấp**, chủ yếu nhờ việc triển khai mô hình không nộp tiền trước năm 2024 và chính thức thiết lập quy trình xử lý giao dịch thất bại.

Mặc dù việc tiếp cận các công ty môi giới quốc tế không phải là yêu cầu bắt buộc nhưng việc IGB yêu cầu thực hiện review giữa kỳ vào tháng 3/2026 cho thấy khả năng mô phỏng chỉ số vẫn là yếu tố mang tính quyết định đối với dòng vốn thụ động; nếu không đáp ứng được yêu cầu này, thời điểm có hiệu lực ngày 21/9/2026 vẫn có thể bị trì hoãn. Mô hình tiếp cận công ty môi giới quốc tế là cơ chế tùy chọn cho phép Nhà đầu tư Tổ chức Nước ngoài (FII) thực hiện giao dịch thông qua các công ty môi giới quốc tế với tư cách là đối tác giao dịch, thay vì phải giao dịch trực tiếp với công ty chứng khoán trong nước. Sáng kiến này được kỳ vọng sẽ đưa thông lệ thị trường của Việt Nam tiệm cận các chuẩn mực quốc tế, giảm thiểu rủi ro đối tác và củng cố niềm tin của nhà đầu tư thông qua việc thiết lập quan hệ với các trung gian uy tín.

Việc triển khai theo từng giai đoạn theo kế hoạch, với các chi tiết sẽ được công bố sau thông báo tháng 3, cho thấy cách tiếp cận thận trọng của FTSE nhằm giảm thiểu rủi ro về thanh khoản và thanh toán, qua đó đảm bảo thị trường có khả năng hấp thụ dòng vốn nước ngoài một cách ổn định hơn và tránh những biến động mạnh từng xuất hiện trong một số đợt nâng hạng trước đây. Các trường hợp nâng hạng trong quá khứ cho thấy việc được đưa vào giỏ chỉ số thường tạo ra nhịp tăng giá mạnh ngay trong giai đoạn đầu, sau đó thị trường dần quay về trạng thái biến động ổn định hơn. Ả Rập Saudi (Thị trường Mới nổi FTSE, 2019-2020) và Kuwait (Thị trường Mới nổi Thứ cấp, 2020) đều ghi nhận dòng vốn thụ động đổ vào mạnh mẽ và mức tăng giá đáng kể trong thời gian đầu, trước khi xuất hiện các nhịp điều chỉnh do hạn chế về thanh khoản và những yếu tố vĩ mô bất lợi. Diễn biến “biến động cao” tương tự sau nâng hạng cũng được ghi nhận trong các trường hợp thuộc MSCI như Argentina và Pakistan.

Việc tái phân loại có điều kiện nhưng được phát tín hiệu rõ ràng của Việt Nam được xem là một trong những trường hợp chuyển đổi từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi nổi bật nhất trong những năm gần đây, mở ra khả năng thu hút lượng vốn phân bổ lớn từ nhà đầu tư nước ngoài, cả thụ động lẫn chủ động, vốn trước đây bị hạn chế do các rào cản về khả năng tiếp cận thị trường.

Quyết định này ghi nhận những nỗ lực cải cách pháp lý nhất quán và mức độ phát triển ngày càng hoàn thiện của thị trường Việt Nam, qua đó nâng cao đáng kể niềm tin của nhà đầu tư trong dài hạn; nếu cơ chế kết nối với các công ty môi giới quốc tế được triển khai hiệu quả vào đầu năm 2026, Việt Nam có thể gia tăng đáng kể tỷ trọng trong các bộ chỉ số thị trường mới nổi và thu hút dòng vốn ngoại ổn định, bền vững.

Các cải cách gần đây

Sau khi Việt Nam triển khai cơ chế không nộp tiền trước (có hiệu lực từ tháng 11/2024) thì vào ngày 3/2, Bộ Tài chính đã **ban hành Thông tư số 08/2026/TT-BTC** (sửa đổi, bổ sung Thông tư số 96/2020/TT-BTC về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; Thông tư số 120/2020/TT-BTC quy định về giao dịch cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch, chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp và chứng quyền có bảo đảm; và Thông tư số 121/2020/TT-BTC quy định về hoạt động của công ty chứng khoán).

Thông tư gồm 16 điều, trong đó có 15 điều sửa đổi, bổ sung và 1 điều quy định về tổ chức thực hiện. Các quy định tập trung vào phương thức giao dịch dành cho nhà đầu tư nước ngoài, nghĩa vụ thanh toán, phạm vi các giao dịch không yêu cầu nộp tiền trước, và các quy định liên quan đến tài khoản giao dịch của các công ty quản lý quỹ nước ngoài.

Một nội dung sửa đổi quan trọng là việc bổ sung **cơ chế giao dịch mới**, cho phép nhà đầu tư nước ngoài thực hiện giao dịch chứng khoán thông qua các công ty chứng

khoản nước ngoài được ủy quyền **đóng vai trò là công ty môi giới quốc tế**, các công ty này sau đó sẽ chuyển lệnh về các công ty chứng khoán trong nước, qua đó nhà đầu tư không cần phải mở tài khoản giao dịch trực tiếp tại các công ty môi giới trong nước.

Thông tư 08 cũng đơn giản hóa thủ tục đăng ký đối với nhà đầu tư nước ngoài giao dịch thông qua hệ thống môi giới quốc tế. Cơ quan quản lý cũng đã bổ sung danh mục cổ phiếu đủ điều kiện cho nhà đầu tư nước ngoài nhằm tạo thuận lợi cho các quỹ đầu tư mô phỏng chỉ số.

Bộ Tài chính đã nâng cao tính minh bạch về giới hạn sở hữu nước ngoài bằng việc cập nhật đầy đủ danh sách các doanh nghiệp thuộc diện hạn chế trên Cổng Thông tin Quốc gia về Đầu tư bằng nhiều ngôn ngữ. Đồng thời, Thông tư cho phép các tổ chức quản lý quỹ nước ngoài mở đồng thời hai tài khoản riêng biệt, bao gồm tài khoản tự doanh và tài khoản quản lý tài sản cho khách hàng.

Thông tư không yêu cầu công bố công khai các vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo cơ chế không nộp tiền trước. Thay vào đó, các công ty chứng khoán phải báo cáo các vi phạm này trong cùng ngày cho các cơ quan có thẩm quyền liên quan (như Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, và Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam). Thông tư cũng quy định thời gian hạn chế giao dịch theo cơ chế không nộp tiền trước đối với các trường hợp vi phạm nghĩa vụ thanh toán và không giới hạn các mã chứng khoán đủ điều kiện áp dụng cơ chế không nộp tiền trước.

FTSE sẽ thu thập ý kiến phản hồi từ nhà đầu tư về mô hình môi giới quốc tế trong kỳ đánh giá tháng 3/2026 và, dựa trên các phản hồi đó, sẽ công bố lộ trình triển khai chính thức. Vào ngày 7/4/2026, FTSE Russell sẽ công bố kết quả review giữa kỳ về xếp hạng thị trường cổ phiếu, và chúng tôi đang chờ đợi quyết định cuối cùng.

Tỷ trọng của Việt Nam & triển vọng thu hút vốn khi được nâng hạng thị trường mới nổi

Bảng 2: So sánh tỷ trọng cổ phiếu của Việt Nam & các thị trường mới nổi khác

Tỷ trọng cổ phiếu của Việt Nam chiếm khoảng 0,22% đến 0,34% trong giỏ chỉ số FTSE Emerging Index của FTSE Russell tính đến T10/2025

Quốc gia	Vốn hóa thị trường ròng trong FTSE EM Index (tỷ USD)	Phân loại thị trường	Tỷ trọng (%) tính đến T1/2026
Thổ Nhĩ Kỳ	104.07	Thị trường mới nổi nâng cao FTSE	1.03%
Qatar	78.05	Thị trường mới nổi thứ cấp FTSE	0.77%
Kuwait	73.51	Thị trường mới nổi thứ cấp FTSE	0.73%
Hy Lạp	84.63	Thị trường mới nổi nâng cao FTSE	0.84%
Chile	75.69	Thị trường mới nổi thứ cấp FTSE	0.75%
Philippines	47.15	Thị trường mới nổi thứ cấp FTSE	0.47%
Hungary	41.97	Thị trường mới nổi nâng cao FTSE	0.41%
Việt Nam (*)			0.22% - 0.34%

(*) Dự báo tỷ trọng lần đầu của FTSE Russell tính đến T10/2025
Nguồn: FTSE Russell, HSC

Dựa trên các ước tính sơ bộ do FTSE Russell công bố vào tháng 10/2025, tỷ trọng ban đầu của Việt Nam trong Chỉ số FTSE Thị trường Mới nổi được ước tính ở mức 0,22-0,34%. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng tỷ trọng phân bổ cuối cùng có thể vượt các ước tính trên và đạt khoảng 0,5%, nhờ vốn hóa thị trường tự do chuyển nhượng (free-float) của Việt Nam tiếp tục mở rộng và số lượng cổ phiếu vốn hóa lớn đáp ứng tiêu chí của nhóm Thị trường Mới nổi FTSE ngày càng gia tăng.

Dòng vốn từ các quỹ thụ động: Hiện có khoảng 13 quỹ thụ động sử dụng chỉ số Thị trường Mới nổi FTSE làm chỉ số cơ sở, với tổng tài sản quản lý ước tính khoảng 142 nghìn tỷ USD, trong đó quỹ Vanguard ETF có quy mô lớn nhất với tổng tài sản quản lý khoảng 118 tỷ USD. Với mức tỷ trọng nêu trên, chúng tôi ước tính Việt Nam có thể thu hút dòng vốn khoảng **313-483 triệu USD** từ các quỹ thụ động này. Ở chiều ngược lại, trước đây thị trường Việt Nam có sự tham gia của quỹ iShares Frontier & Select EM ETF với tổng tài sản khoảng 400 triệu USD (trước khi giải thể), quỹ này đầu tư vào các quốc gia thuộc thị trường cận biên, trong đó Việt Nam chiếm khoảng 27% tỷ

trọng. Tuy nhiên, quỹ ETF này đã thoát toàn bộ cổ phiếu Việt Nam và ngừng giao dịch từ tháng 3/2025. Hiện tại, chúng tôi chưa ghi nhận có quỹ ETF nào có quy mô tài sản quản lý đáng kể sử dụng chỉ số thị trường cận biên FTSE làm cơ sở và đầu tư vào cổ phiếu Việt Nam. Do đó, chúng tôi cho rằng dòng vốn thụ động rút ra khỏi thị trường Việt Nam sẽ không đáng kể nếu Việt Nam được nâng hạng lên thị trường mới nổi.

Dòng vốn từ các quỹ chủ động: Các dòng vốn này thường phụ thuộc vào triển vọng kinh tế và môi trường đầu tư. Hiện tại, tổng tài sản của các quỹ chủ động đầu tư vào thị trường mới nổi là khá lớn. Theo các chuyên gia từ FTSE Russell, dòng vốn từ các quỹ chủ động vào Việt Nam khi được nâng hạng có thể cao gấp 6-10 lần so với dòng vốn từ các quỹ thụ động, do đó chúng tôi ước tính vào **khoảng 3-5 tỷ USD**. Song song đó, các quỹ chủ động đầu tư vào thị trường cận biên cũng có thể điều chỉnh danh mục nắm giữ. Cơ cấu danh mục sẽ phụ thuộc vào quyết định riêng của từng nhà quản lý quỹ, với quá trình tái cơ cấu có thể diễn ra dần dần và mang tính chọn lọc hơn. Do vậy, chúng ta cũng có thể chứng kiến dòng vốn rút ra khỏi Việt Nam do việc tái xếp hạng, tuy nhiên quy mô dòng vốn rút ra có thể ở mức thấp hơn.

Mặc dù khó có thể xác định chính xác quy mô dòng vốn nhưng các yếu tố nền tảng vững chắc đang củng cố triển vọng tích cực. Tăng trưởng GDP dự kiến khoảng 10% của Việt Nam cao hơn nhiều nền kinh tế lớn trong khu vực, qua đó gia tăng sức hấp dẫn đối với các nhà đầu tư theo định hướng tăng trưởng. Sự ổn định chính trị và các cải cách pháp lý đang được triển khai tiếp tục cải thiện khả năng tiếp cận và tính minh bạch của thị trường, qua đó củng cố sức hấp dẫn đối với các quỹ chủ động đầu tư vào thị trường mới nổi. Trong khi đó, việc nới lỏng dần tỷ lệ sở hữu tối đa của NĐTNN tạo điều kiện cho các tổ chức phân bổ vốn với quy mô lớn hơn, đồng thời cơ cấu dân số trẻ của Việt Nam giúp củng cố lợi thế cạnh tranh dài hạn trong khu vực.

Dự kiến các cổ phiếu tiềm năng được thêm vào quỹ thụ động khi Việt Nam nâng hạng

Theo tiêu chuẩn của FTSE Russell, để được đưa vào chỉ số Thị trường Mới nổi FTSE, các cổ phiếu cần đáp ứng một số tiêu chí cụ thể như sau: Net market capitalization must be at least USD150 million (~VND3.9 trillion).

- Vốn hóa thị trường có thể đầu tư phải đạt tối thiểu 150 triệu USD (tương đương khoảng 3,9 nghìn tỷ đồng).
- Tỷ lệ free float phải đạt tối thiểu 5%.
- Phải còn tối thiểu 20% room ngoại trống. Nếu room ngoại đã kín, các quỹ ngoại sẽ không thể mua thêm cổ phiếu và mã cổ phiếu đó sẽ bị loại khỏi chỉ số.
- Yêu cầu về thanh khoản: cổ phiếu phải có khối lượng giao dịch tối thiểu 0,05% tổng số cổ phiếu đang lưu hành (sau khi áp dụng hệ số điều chỉnh).
- Chỉ có các cổ phiếu niêm yết trên HSX mới đủ điều kiện tham gia, do đây hiện là Sở Giao dịch duy nhất tại Việt Nam đáp ứng các tiêu chuẩn của FTSE.

Các điều kiện này cho thấy việc được lựa chọn đưa vào giỏ chỉ số không chỉ phụ thuộc vào quy mô doanh nghiệp mà còn dựa trên mức độ mở cửa và tính minh bạch của thị trường nhằm thu hút dòng vốn quốc tế ổn định.

Bảng 3: Các tiêu chí chung của chỉ số FTSE Emerging Market

Các cổ phiếu đáp ứng các tiêu chí nghiêm ngặt có thể được đưa vào danh mục đầu tư của các quỹ tại thị trường mới nổi nước ngoài

Tiêu chí	
Vốn hóa	(1) Vốn hóa thị trường tối thiểu phải đạt 150 triệu USD (~ 3,9 tỷ đồng), được tính theo vốn hóa đã điều chỉnh theo tỷ lệ free float
Free Float	(2) Tỷ lệ free float tối thiểu phải đạt 5%.
Room khối ngoại	(3) Tiêu chí quan trọng nhất là hệ số room NN còn lại phải đạt ít nhất 20% (tương đương room khả dụng khoảng 10%)
Thanh khoản	(4) Tỷ lệ vòng quay giao dịch tối thiểu là 0,050% trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành
Tiêu chí khác	(4) Cổ phiếu phải được niêm yết trên HSX

Nguồn: FTSE Russell, HSC

Từ ngày 1/7/2025, theo Thông tư số 69/2023/TT-BTC, HNX sẽ không còn tiếp nhận hồ sơ niêm yết cổ phiếu mới và toàn bộ các trường hợp niêm yết mới sẽ được chuyển sang HSX. Điều này khiến HSX trở thành Sở Giao dịch duy nhất tiếp nhận niêm yết mới với các yêu cầu khắt khe hơn. Việc hợp nhất niêm yết trên HSX được kỳ vọng sẽ nâng cao hiệu quả quản lý, tăng tính minh bạch, đơn giản hóa quy trình niêm yết, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để nhiều cổ phiếu đáp ứng tiêu chuẩn thị trường mới nổi, hỗ trợ việc được thêm vào giỏ chỉ số thị trường mới nổi và mở đường cho việc gia tăng tỷ trọng của Việt Nam trong tương lai.

Dựa trên các tiêu chí đã nêu, HSC dự báo các cổ phiếu tiềm năng sau có thể được thêm vào các quỹ ETF có chỉ số cơ sở là chỉ số thị trường mới nổi FTSE: **VIC, VHM, VCB, HPG, MSN, SSI, VJC, FPT, VCK, VNM, VIX, VRE, VCI, STB, SHB, TCX, VND, KBC, GEX, NVL, EIB, KDH, DGC, FRT, NAB, DXG, HCM.**

HSC kỳ vọng rằng sau khi Việt Nam được nâng hạng, dòng vốn mạnh mẽ chảy vào sẽ giúp nhiều doanh nghiệp hơn đáp ứng các tiêu chuẩn thị trường mới nổi, từ đó mở rộng danh sách vượt ra ngoài nhóm cổ phiếu ban đầu này.

Hiện tại, có khoảng 13 quỹ ETF lấy chỉ số thị trường mới nổi FTSE làm chỉ số cơ sở, với tổng tài sản quản lý ước tính khoảng 142 tỷ USD. Trong số đó, quỹ Vanguard FTSE Emerging Markets ETF, với tổng tài sản quản lý khoảng 118 tỷ USD, được kỳ vọng sẽ mua cổ phiếu Việt Nam sau khi thị trường được nâng hạng. Mặc dù phương pháp tính toán tỷ trọng của từng quỹ ETF có sự khác biệt nhất định, song nhìn chung đều dựa trên quy mô vốn hóa, tỷ lệ vốn hóa có thể đầu tư, tỷ lệ free float và room ngoại còn lại.

Đây mới chỉ là dự báo ban đầu của chúng tôi tại thời điểm hiện tại. Cần lưu ý rằng biến động giá cổ phiếu và các tiêu chí khác từ nay cho đến khi chính thức được thêm vào giỏ có thể làm thay đổi tỷ trọng cũng như thành phần danh sách.

Bảng 4: Dự báo danh sách cổ phiếu có khả năng được thêm vào FTSE Emerging Index và được các quỹ ETF thụ động mua vào

Top 27 cổ phiếu tiềm năng được hưởng lợi khi Việt Nam được nâng hạng

Mã CK	Vốn hóa (tỷ USD)	Tỷ lệ free float (%)	Hệ số room ngoại còn lại (%)	Tỷ lệ quay vòng (%)	Giá trị (triệu USD) – Kịch bản 0,22% tỷ trọng	Giá trị (triệu USD) - Kịch bản 0.34% tỷ trọng
VIC	16.8	35.0%	94.2%	0.10%	46.9	72.5
VHM	5.2	30.0%	83.8%	0.21%	29.5	45.6
VCB	2.3	11.0%	30.7%	0.09%	29.4	45.4
HPG	4.5	55.0%	57.4%	0.59%	29.1	45.0
MSN	2.6	60.0%	76.9%	0.61%	21.5	33.2
SSI	2.1	70.0%	67.6%	1.41%	18.4	28.4
VJC	1.8	45.0%	78.1%	0.37%	15.5	24.0
FPT	5.3	85.0%	20.8%	0.56%	14.8	22.9
VCK	1.4	50.0%	97.1%	0.15%	12.0	18.6
VNM	2.3	40.0%	49.6%	0.28%	11.3	17.5
VIX	1.3	100.0%	91.9%	3.08%	10.1	15.6
VRE	1.0	40.0%	76.1%	0.47%	8.3	12.8
VCI	0.8	70.0%	82.7%	1.26%	7.0	10.8
STB	4.3	95.0%	50.9%	0.72%	6.7	10.3
SHB	2.1	75.0%	88.3%	1.73%	6.7	10.3
TCX	0.8	15.0%	90.1%	0.09%	6.5	10.1
VND	0.8	75.0%	89.0%	1.69%	6.1	9.4
KBC	0.7	55.0%	77.3%	0.79%	4.4	6.9
GEX	1.0	70.0%	83.2%	1.57%	4.3	6.7
NVL	0.7	65.0%	85.2%	0.84%	4.3	6.6
EIB	1.3	80.0%	88.3%	0.94%	4.0	6.2
KDH	0.8	65.0%	43.7%	0.49%	4.0	6.1
DGC	0.6	60.0%	86.9%	0.78%	3.5	5.4
FRT	0.6	55.0%	33.0%	0.42%	3.0	4.6
NAB	0.7	80.0%	94.9%	0.19%	2.2	3.4
DXG	0.5	75.0%	55.5%	1.74%	1.9	2.9
HCM	0.6	60.0%	31.6%	1.22%	1.4	2.1
Tổng cộng	63.3				312.8	483.4

Nguồn: HSC ước tính

Bảng 5: Các cổ phiếu niêm yết được đề cập đến trong báo cáo này

Mã CK	Ngành*	Thị giá (đồng)	Vốn hóa (triệu USD)	Khuyến nghị	Giá mục tiêu (đồng)
VIC	Đa ngành	162,900	46,897	Bán ra	62,500
VCB	Ngân hàng	65,000	20,763	Mua vào	72,900
VHM	Phát triển BDS	111,000	17,430	Nắm giữ	123,300
HPG	Vật liệu – Kim loại công nghiệp	28,300	8,304	Mua vào	36,800
TCX	Chứng khoán	62,900	6,670	Mua vào	78,200
FPT	CNTT	92,500	6,024	Mua vào	123,100
VNM	Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá	70,200	5,609	Tăng tỷ trọng	70,600
STB	Ngân hàng	63,400	4,569	Tăng tỷ trọng	58,400
MSN	Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá	80,900	4,472	Mua vào	109,600
VJC	Vận tải	186,600	4,223	Bán ra	119,700
SSI	Chứng khoán	32,100	2,800	Mua vào	38,438
VRE	Phát triển BDS	29,500	2,563	Mua vào	39,600
KBC	Phát triển BDS	35,000	1,260	Mua vào	44,500
KDH	Phát triển BDS	28,250	1,212	Mua vào	37,000
FRT	Hàng tiêu dùng không thiết yếu – Bán lẻ	171,000	1,113	Tăng tỷ trọng	170,000
VND	Chứng khoán	19,000	1,106	Tăng tỷ trọng	23,000
DGC	Vật liệu – Hóa chất	75,100	1,090	Tăng tỷ trọng	115,300
NVL	Phát triển BDS	12,750	951	Tăng tỷ trọng	14,000
VCI	Chứng khoán	37,000	812	Mua vào	43,800
DXG	Phát triển BDS	16,000	624	Tăng tỷ trọng	18,400

*Theo phân loại của HSC
Nguồn: HSC

Bảng 6: Top các quỹ ETF sử dụng chỉ số thị trường mới nổi FTSE emerging market index

Tên quỹ	Tổng tài sản (triệu USD) – tính đến 23/2/2026
Vanguard FTSE Emerging Markets ETF (U.S)	118,536.7
Schwab Emerging Markets Equity ETF	12,426.3
Vanguard FTSE Emerging Markets UCITS ETF (London)	7,430.9
Vanguard FTSE Emerging Markets All Cap Index ETF (Canada)	2,773.7
JPMorgan Diversified Return Emerging Markets Equity ETF	413.4
HSBC Emerging Market Sustainable Equity UCITS ETF	332.5
Invesco FTSE Emerging Markets High Dividend Low Volatility UCITS ETF (London)	168.0
Invesco FTSE RAFI Emerging Markets UCITS ETF (U.S)	59.4
Franklin FTSE Emerging Markets UCITS ETF	10.8
Invesco PureBeta FTSE Emerging Markets ETF (U.S)	9.0
Cathay FTSE Emerging Markets ETF (Taiwan)	6.9
Sphere FTSE Emerging Markets Sustainable Yield Index ETF (Canada)	6.3
REX Gold Hedged FTSE Emerging Markets ETF (U.S)	1.4
Tổng	142,175

Nguồn: Bloomberg, HSC

Bảng 7: Cơ cấu Quốc gia/thị trường mới nổi FTSE (tính đến 30/1/2026)

Quốc gia/thị trường	Số cổ phiếu thành phần	Vốn hóa ròng (triệu USD)	Tỷ trọng (%)
Brazil	70	471,878	4.66%
Chile	20	75,691	0.75%
Trung Quốc	1248	3,274,380	32.37%
Colombia	5	19,134	0.19%
Cộng hòa Séc	4	15,732	0.16%
Ải Cập	1	7,246	0.07%
Hy Lạp	29	84,626	0.84%
Hungary	6	41,971	0.41%
Iceland	8	8,364	0.08%
Ấn Độ	273	1,725,637	17.06%
Indonesia	39	115,195	1.14%
Kuwait	9	73,513	0.73%
Malaysia	39	170,481	1.69%
Mexico	36	240,33	2.38%
Philippines	24	47,152	0.47%
Qatar	18	78,051	0.77%
Romania	7	16,674	0.16%
Ả Rập Xê Út	71	359,35	3.55%
Nam Phi	39	443,383	4.38%
Đài Loan	130	2,409,294	23.82%
Thái Lan	44	147,444	1.46%
Thổ Nhĩ Kỳ	115	104,066	1.03%
UAE	37	185,756	1.84%
Tổng cộng	2272	10,115,347	100.00%

Nguồn: FTSE Russell

Bảng 8: Cơ cấu Quốc gia/thị trường (tính đến 30/1/2026)

Quốc gia/thị trường	Thị trường mới nổi FTSE			Thị trường mới nổi nâng cao FTSE			Thị trường mới nổi thứ cấp FTSE		
	Số cp thành phần	Vốn hóa	Tỷ trọng %	Số cp thành phần	Vốn hóa	Tỷ trọng %	Số cp thành phần	Vốn hóa	Tỷ trọng %
Brazil	70	471,878	4.66	70	471,878	11.43	-	-	-
Chile	20	75,691	0.75	-	-	-	20	75,691	1.26
Trung Quốc	1248	3,274,380	32.37	-	-	-	1248	3,274,380	54.70
Colombia	5	19,134	0.19	-	-	-	5	19,134	0.32
Cộng hòa Séc	4	15,732	0.16	4	15,732	0.38	-	-	-
Âi Cập	1	7,246	0.07	-	-	-	1	7,246	0.12
Hy Lạp	29	84,626	0.84	29	84,626	2.05	-	-	-
Hungary	6	41,971	0.41	6	41,971	1.02	-	-	-
Iceland	8	8,364	0.08	-	-	-	8	8,364	0.14
Ấn Độ	273	1,725,637	17.06	-	-	-	273	1,725,637	28.83
Indonesia	39	115,195	1.14	-	-	-	39	115,195	1.92
Kuwait	9	73,513	0.73	-	-	-	9	73,513	1.23
Malaysia	39	170,481	1.69	39	170,481	4.13	-	-	-
Mexico	36	240,33	2.38	36	240,33	5.82	-	-	-
Philippines	24	47,152	0.47	-	-	-	24	47,152	0.79
Qatar	18	78,051	0.77	-	-	-	18	78,051	1.30
Romania	7	16,674	0.16	-	-	-	7	16,674	0.28
Ả Rập Xê Út	71	359,35	3.55	-	-	-	71	359,35	6.00
Nam Phi	39	443,383	4.38	39	443,383	10.74	-	-	-
Đài Loan	130	2,409,294	23.82	130	2,409,294	58.35	-	-	-
Thái Lan	44	147,444	1.46	44	147,444	3.57	-	-	-
Thổ Nhĩ Kỳ	115	104,066	1.03	115	104,066	2.52	-	-	-
UAE	37	185,756	1.84	-	-	-	37	185,756	3.10
Tổng cộng	2272	10,115,347	100.00	512	4,129,205	100.00	1760	5,986,142	100.00

Nguồn: FTSE Russell, HSC

Bảng 9: Quy trình phân loại thị trường cổ phiếu theo quốc gia của FTSE Russell

Quốc gia	Mốc thời gian những thay đổi có hiệu lực của Phân loại quốc gia cổ phiếu FTSE
QATAR	6/09/2016 – Qatar được nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi thứ cấp (thực hiện theo 2 giai đoạn: 50% vào T9/2016 và 50% vào T3/2017)
KUWAIT	Kuwait được nâng hạng từ thị trường chưa được xếp hạng lên thị trường mới nổi thứ cấp (thực hiện theo 2 giai đoạn: 50% có hiệu lực từ phiên mở cửa ngày 24/09/2018 và 50% vào cuối phiên ngày 24/12/2018).
Ả RẬP SAUDI	28/03/2018, FTSE Russell công bố thay đổi phân loại quốc gia: Saudi Arabia được nâng hạng từ thị trường chưa được xếp hạng lên thị trường mới nổi thứ cấp trong 6 giai đoạn (bắt đầu từ phiên mở cửa ngày 18/03/2019)
ROMANIA	Romania được phân loại lại từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi thứ cấp (có hiệu lực từ phiên mở cửa ngày 21/09/2020).
ARGENTINA	31/03/2020, FTSE Russell công bố thay đổi phân loại cổ phiếu quốc gia: Argentina bị hạ từ thị trường cận biên xuống thị trường chưa được xếp hạng, với điều kiện các biện pháp kiểm soát vốn chưa được gỡ bỏ (có hiệu lực từ phiên mở cửa ngày 01/10/2020)
PERU	Peru bị hạ từ thị trường mới nổi thứ cấp xuống thị trường cận biên (có hiệu lực từ phiên mở cửa ngày 21/09/2020).
ICELAND	01/04/2022, FTSE Russell công bố việc phân loại lại Iceland từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi thứ cấp trong 3 giai đoạn (bắt đầu từ phiên mở cửa ngày 19/09/2022).
PAKISTAN	03/07/2024, FTSE Russell công bố việc phân loại lại Pakistan từ thị trường mới nổi thứ cấp xuống thị trường cận biên (có hiệu lực từ phiên mở cửa ngày 23/09/2024).
TRUNG QUỐC	26/09/2018, FTSE Russell công bố thay đổi phân loại cổ phiếu quốc gia: Trung Quốc A được nâng hạng từ thị trường chưa được xếp hạng lên thị trường mới nổi thứ cấp trong 4 giai đoạn (bắt đầu từ phiên mở cửa ngày 24/06/2019).

Nguồn: FTSE Russell, HSC

Bảng 10: Chương trình phân loại quốc gia thị trường cổ phiếu của FTSE Russell tại thời điểm ngày 7/10

Thị trường phát triển	Thị trường mới nổi nâng cao	Thị trường mới nổi thứ cấp	Thị trường cận biên
Australia	Brazil	Chile	Bahrain
Austria	Czech Republic	China	Bangladesh
Belgium/Luxembourg	Greece*	Colombia	Botswana
Canada	Hungary	Egypt	Bulgaria
Denmark	Malaysia	Iceland	Côte d'Ivoire
Finland	Mexico	India	Croatia
France	South Africa	Indonesia	Cyprus
Germany	Taiwan	Kuwait	Estonia
Hong Kong	Thailand	Philippines	Ghana
Ireland	Türkiye	Qatar	Jordan
Israel		Romania	Kazakhstan
Italy		Saudi Arabia	Kenya
Japan		United Arab Emirates	Latvia
Netherlands			Lithuania
New Zealand			Malta
Norway			Mauritius
Poland			Mongolia
Portugal			Morocco
Singapore			Oman
South Korea			Pakistan
Spain			Palestine
Sweden			Peru
Switzerland			Republic of North Macedonia
UK			Serbia
USA			Slovak Republic
			Slovenia
			Sri Lanka
			Tanzania
			Tunisia
			Vietnam**

*Hi Lạp sẽ được phân loại lại từ nhóm Thị trường mới nổi thứ cấp lên Thị trường phát triển từ ngày 21/9/2026

**Việt Nam sẽ được nâng hạng từ Thị trường cận biên lên Thị trường mới nổi thứ cấp, có hiệu lực từ ngày 21/9/2026, tùy thuộc vào kết quả rà soát giữa kỳ vào tháng 3/2026.

Nguồn: FTSE Russell, HSC

Bảng 11: Các cổ phiếu thành phần thuộc giỏ chỉ số FTSE Vietnam tính đến tháng 1/2026 & diễn biến giá cổ phiếu

Mã CK	Vốn hóa (triệu USD)	Giá hiện tại (đồng)	Thay đổi giá % - 1 tháng	Thay đổi giá % - 3 tháng	Thay đổi giá % - 52 tuần	Giá cao nhất 52 tuần	Giá thấp nhất 52 tuần
VIC	50,060	168,900	6%	38%	723%	179,000	20,600
HPG	8,679	29,400	12%	8%	24%	30,350	17,749
VHM	16,998	107,600	-10%	5%	162%	149,500	41,200
MSN	4,471	80,400	4%	2%	18%	88,500	50,300
VCB	21,018	65,400	-6%	13%	5%	76,000	52,122
SSI	3,104	32,400	5%	5%	40%	37,757	18,299
VIX	1,334	22,650	0%	-8%	107%	39,600	9,953
FPT	5,930	90,500	-8%	-8%	-25%	120,831	86,104
VNM	5,675	70,600	2%	12%	23%	73,400	47,972
VRE	2,600	29,750	-4%	-12%	73%	43,400	17,400
SHB	2,853	16,150	3%	-3%	88%	19,050	8,459
VND	1,101	18,800	2%	0%	42%	26,800	12,263
VJC	4,062	178,500	-2%	-14%	84%	219,100	79,100
VCI	1,215	37,150	1%	10%	2%	47,555	31,588
GEX	1,385	39,900	9%	-17%	92%	65,400	18,816
DGC	1,075	73,600	7%	-20%	-31%	108,553	60,900
STB	4,858	67,000	8%	34%	75%	67,000	33,100
NVL	1,082	12,600	6%	-19%	25%	18,900	8,100
KDH	1,209	28,000	1%	-21%	-8%	37,000	22,046
EIB	1,712	23,900	11%	8%	15%	31,100	15,600
BID	13,084	48,450	-8%	30%	20%	55,000	32,093
KBC	1,288	35,550	5%	-1%	19%	41,150	20,600
PDR	649	16,900	-3%	-25%	-8%	26,300	13,935
DXG	674	15,750	8%	-18%	16%	24,200	10,513
TCH	554	15,800	8%	-24%	9%	24,620	11,773
VPI	737	59,900	11%	7%	1%	61,400	48,400
POW	1,664	14,100	1%	12%	42%	14,800	8,207
VCG	480	19,300	-9%	-21%	0%	28,600	16,263
DIG	470	15,350	-1%	-26%	-11%	24,600	12,278
DPM	693	26,500	15%	13%	30%	28,800	15,411
PVD	800	37,400	37%	43%	56%	37,400	16,282

Nguồn: FTSE Russell, FiinPro, HSC

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2025.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

Nhằm đảm bảo sự tách biệt và tính độc lập giữa chuyên viên phân tích và nhân viên của bộ phận tự doanh, HSC có thể có hoặc không có vị thế tự doanh đối với bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này. Nhân viên của bộ phận tự doanh của HSC có thể tham khảo gợi ý của bộ phận nghiên cứu khi mua hoặc bán các vị thế tự doanh hoặc các vị thế do các quỹ của HSC quản lý nắm giữ. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên viên phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch trái ngược với ý kiến tư vấn. Theo chính sách giao dịch cá nhân, nhân viên của HSC cũng có thể có lợi ích tài chính đối với các chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ liên quan. HSC cũng có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 2, 3, 5, 6, 7, 11 & 12 Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Phường Bến Thành, TP HCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn